TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 29/2021/QĐST-DS	*Long Hồ, ngày 18 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Di sản do ông Hồ Văn L và bà Trương Thị C chết để lại gồm: Thửa đất số 206 tờ bản đồ số 03 diện tích 950m^2 loại đất NTS, thửa đất số 207 tờ bản đồ số 03 diện tích 8650m^2 loại đất ONT-LNQ, thửa 340 tờ bản đồ số 03 diện tích 5.000m^2 loại đất Lúa đất tọa lạc tại ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Các đương sự thỏa thuận giá đất theo xác nhận giá đất ngày 02/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã Th Quới có giá cụ thể: 100.000đồng/1m^2 đất trồng cây lâu năm, 200.000 đồng/1m^2 đất ở nông thôn.

Đối với chiết thửa 207-1-2 diện tích 224,2m^2 loại đất ONT + CLN chị Hồ Thị Hồng Nh và anh Hồ Phúc Long đồng ý nhận phần đất CLN.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ bà **Hồ Thị Hồng S,** sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/ bà **Hồ Thị Hồng C**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà **Đặng Thị C**, sinh năm 1952

Địa chỉ: ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị C là chị Hồ Thị Hồng Nh, sinh năm 1972 theo văn bản ủy quyền ngày 26/9/2019.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Hồ Văn N**, sinh năm 1947

Địa chỉ: ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2/ **Võ Thị H**, sinh năm 1949

3/ **Hồ Kim C**, sinh năm 1961

4/ **Hồ Hồng P**, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp Hòa Th 1, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

5/ **Hồ Thị L**, sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

6/ **Hồ Kim P**, sinh năm 1958

Địa chỉ: ấp Phú Nghĩa, xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

7/ **Hồ Thị B**, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp Hòa Hiệp, xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

8/ **Hồ Thị Hồng O**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp Lộc Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

9/ **Hồ Thị Hồng H**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người địa diện theo ủy quyền của ông Hồ Văn N, Võ Thị H, Hồ Thị L, Hồ Kim P, Hồ Thị B, Hồ Thị Hồng O, Hồ Thị Hồng H, Hồ Thị C, Hồ Hồng P là chị Hồ Thị Hồng C theo văn bản ủy quyền ngày 27/9/2019.

10/ **Hồ Thị Hồng Nh**, sinh năm 1972

11/ **Hồ Thị Mỹ D**, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: ấp Th Phú, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

12/ **Hồ Minh V**, sinh năm 1985

13/ **Hồ Phúc Long**, sinh năm 1978

14/ **Hồ Chí C**, sinh năm 1978

15/ **Hồ Thị Hồng Q**, sinh năm 1982

16/ **Hồ Phúc V,** sinh năm 1976

17/ **Hồ Thị Kim X**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp Hòa Th 2, xã Th Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hồ Thị Hồng Q, anh Hồ Phúc V và chị Hồ Thị Kim X là chị Hồ Thị Hồng Nh, sinh năm 1972 theo văn bản ủy quyền ngày 26/9/2019.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hồ Thị Mỹ D, anh Hồ Chí C và chị Hồ Minh V là chị Hồ Thị Hồng Nh, sinh năm 1972 theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Hồ Thị Hồng C đại diện theo ủy quyền của: Hồ Văn N, Võ Thị H, Hồ Kim C, Hồ Hồng P, Hồ Thị L, Hồ Kim P, Hồ Thị B, Hồ Thị Hồng O, Hồ Thị Hồng H và bà Hồ Thị Hồng S đồng ý chia cho Bà Đặng Thị C cùng các con gồm Hồ Thị Hồng Nh, Hồ Thị Mỹ D, Hồ Minh V, Hồ Phúc Long, Hồ Chí C, Hồ Thị Hồng Q, Hồ Phúc Vĩnh, Hồ Thị Kim X phần đất di sản thuộc thửa 207-2 diện tích 947.6m^2 loại đất trồng cây lâu năm gồm các mốc 5; 30; 31; 32; 33; 34; 35; 20; 19; 18;17;16;15;14;13;12;11;10 ;9 ;8 ;7 ;5 (Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 20/01/2021) và chiết thửa 207-1-2 diện tích 224,2m^2 loại đất ONT + CLN gồm các

mốc 31-A; 32-B; 33-C; 34-D; 53-E và 20-F (Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 03/02/2021 của Phòng tài nguyên môi trường huyện Long Hồ) xem như phía bị đơn đã nhận xong phần di sản của ông Hồ Văn L và bà Trương Thị C.

2.2 Bà Hồ Thị Hồng Nh là đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị C, Hồ Thị Mỹ D, Hồ Minh V, Hồ Chí C, Hồ Thị Hồng Q, Hồ Phúc Vĩnh, Hồ Thị Kim X và ông Hồ Phúc Long: Đồng ý nhận phần di sản do ông Hồ Văn L và bà Trương Thị C để lại thuộc thửa 207-2 diện tích 947.6m^2 loại đất trồng cây lâu năm gồm các mốc 5; 30; 31; 32; 33; 34; 35; 20; 19; 18;17;16;15;14;13;12;11;10 ;9 ;8 ;7 ;5 (Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 20/01/2021) và chiết thửa 207-1-2 diện tích 224,2m^2 loại đất ONT + CLN gồm các mốc 31-A; 32-B; 33-C; 34-D; 53-E và 20-F (Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 03/02/2021 của Phòng tài nguyên môi trường huyện Long Hồ) theo đề nghị của phía nguyên đơn và không tranh chấp di sản của ông Hồ Văn L và bà Trương Thị Chính về sau.

2.3 Phần di sản còn lại của ông Hồ Văn L và bà Trương Thị C gồm có: Thửa 340 tờ bản đồ số 03 loại đất lúa diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 5.000m^2 cấp ngày 24/9/1999 cho Hộ ông Hồ Văn L; Thửa 207-1-1 diện tích 7029,7m^2 loại đất ONT +CLN; Thửa 206 loại đất NTS diện tích 957,9m^2 (theo trích do bản đồ địa chính ngày 03/02/2021 của phòng tài nguyên môi trường huyện Long Hồ). Các đương sự gồm Bà Hồ Thị Hồng C, Hồ Thị Hồng S, Hồ Văn N, Võ Thị H, Hồ Kim C, Hồ Hồng P, Hồ Thị L, Hồ Kim P, Hồ Thị B, Hồ Thị Hồng O và Hồ Thị Hồng H tự thỏa thuận và không yêu cầu chia thừa kế phần di sản này.

Các đương sự được quyền kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.4 Đối với cây trồng trên đất các đương sự thỏa thuận: Đất thuộc về người nào người đó được hưởng phần cây trồng trên đất, cây trồng nào nằm ngay ranh đất thì các bên thống nhất chặt bỏ hoặc di dời.

2.5 Về chi phí đo đạc, định giá, thẩm định: Nguyên đơn nộp số tiền 6.974.900đồng và bị đơn nộp số tiền 1.000.000đồng, đương sự đã nộp xong.

2.6 Về án phí: Bà Hồ Thị Hồng Nh là đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị C, Hồ Thị Mỹ D, Hồ Minh V, Hồ Chí C, Hồ Thị Hồng Q, Hồ Phúc Vĩnh, Hồ Thị Kim X và anh Hồ Phúc Long tự nguyện nộp án phí trên phần tài sản được nhận cụ thể: (947.6m^2 + 224,2m^2) = 1.171,8m^2 x 100.000đ =117.180.000đồng x2.5%= 2.929.500đ (Hai triệu chín trăm chín mươi hai ngàn năm trăm đồng). Chị Hồ Thị Hồng Nh đã nộp tạm ứng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo lai thu số 0005463 ngày 27/12/2019 nên được khấu trừ. Hoàn trả cho chị Hồ Thị Hồng Nh số tiền 70.500đ (bảy mươi ngàn năm trăm đồng) tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Các đương sự gồm: Bà Hồ Thị Hồng C, Hồ Văn N, Võ Thị H, Hồ Kim C, Hồ Hồng P, Hồ Thị L, Hồ Kim P, Hồ Thị B, Hồ Thị Hồng O, Hồ Thị Hồng H và bà Hồ

Thị Hồng S không phải chịu án phí.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho:

+ Chị Hồ Thị Hồng C số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005178 ngày 28/8/2019.

+ Chị Hồ Thị Hồng S số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005177 ngày 28/8/2019.

+ Chị Hồ Hồng P và Hồ Kim C số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005277 ngày 10/10/2019

+ Chị Hồ Thị Hồng O số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005276 ngày 10/10/2019

+ Chị Hồ Thị Hồng H số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005275 ngày 10/10/2019

+ Chị Hồ Thị B số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0005274 ngày 10/10/2019

Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
Đương sự;
VKS LH;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trí Trường